

SẢN XUẤT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH SỐ 02-CTR/TU CỦA THÀNH ỦY HÀ NỘI ĐẾN HẾT QUÝ I NĂM 2019; NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG 9 THÁNG CUỐI NĂM 2019



Vừa qua, Ban Chỉ đạo Chương trình 02-CTR/TU của Thành ủy Hà Nội về "Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016-2020" đã tổ chức hội nghị sơ kết quý I, triển khai nhiệm vụ trọng tâm 9 tháng cuối năm 2019.

Theo báo cáo của Ban Chỉ đạo Chương trình 02-CTR/TU, trong quý I-2019, Hà Nội đã hoàn thành kế hoạch sản xuất vụ xuân theo đúng thời vụ với tổng diện tích gieo trồng 114.170ha; tập trung chỉ đạo các cơ quan chức năng của thành phố, chính quyền các quận, huyện, thị xã triển khai đồng bộ các giải pháp cấp bách khống chế bệnh Dịch tả lợn châu Phi, bệnh lở mồm long móng, cúm gia cầm A/H5N6... Hà Nội đã có 131 mô hình ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao và 131 mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

Về xây dựng xã nông thôn mới: Đến nay, toàn Thành phố có 323/386 xã (chiếm 83,68%) được UBND Thành phố công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (về đích trước 02 năm so với mục tiêu đề ra). Ngoài ra, Hội đồng thẩm định xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao chuẩn bị họp, bỏ phiếu công nhận 02 xã An Mỹ, Xuy Xá của huyện Mỹ Đức đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 và 03 xã Đan Phượng, Song Phượng, Liên Trung của huyện Đan Phượng đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2018.

Trong số 61 xã chưa được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới thì có 7 xã đạt và cơ bản đạt 19 tiêu chí, 46 đạt và cơ bản đạt từ 15-18 tiêu chí, còn 08 xã đạt và cơ bản đạt từ 11-14 tiêu chí.

Toàn Thành phố đã có 04 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, gồm: Đan

Phượng, Đông Anh, Thanh Trì và Hoài Đức. Thành phố đang hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, công nhận 3 huyện Quốc Oai, Gia Lâm, Phúc Thọ đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018. Ngoài ra, Thành phố tiếp tục chỉ đạo huyện Thạch Thất, Sóc Sơn, Chương Mỹ hoàn thiện các tiêu chí đề nghị công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 và thị xã Sơn Tây đã đủ điều kiện hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận thị xã hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019.

Về nâng cao đời sống nông dân

Đời sống nông dân không ngừng được cải thiện và nâng cao, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn năm 2018 ước đạt 46,5 triệu đồng/ người/năm, các huyện có thu nhập bình quân đầu người cao như: Thạch Thất 58 triệu đồng, Hoài Đức 48,6 triệu đồng, Gia Lâm 47,6 triệu đồng, Đông Anh 47 triệu đồng,... Đa số các hộ gia đình có nhà kiên cố, khang trang. Công tác y tế, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe nông dân có nhiều tiến bộ, 100% trạm y tế xã có bác sỹ công tác tại trạm. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế trên địa bàn toàn Thành phố đạt 86,1%, trong đó, tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế tại các huyện, thị xã đạt 83,53%. Có 100% số xã kết nối Internet; hầu hết các hộ có điện thoại.

Cuối năm 2018, tỷ lệ hộ nghèo khu vực nông thôn còn 1,81%, một số huyện có tỷ lệ hộ nghèo (chưa trừ hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội) thấp như: Quốc Oai 0,46%; Gia Lâm 0,56%; Hoài Đức 0,92%; Thanh Trì 0,99%; Đông Anh 1,15%; Mê Linh 1,41%; Đan Phượng 1,53%...

Kết thúc năm 2018, các huyện, thị xã đã hoàn thành Chương trình hỗ trợ được 4.166 hộ nghèo được hỗ trợ xây, sửa nhà ở, kinh phí thực hiện trên 423,5 tỷ đồng, hoàn thành Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 25/01/2018 của UBND Thành phố.

Công tác dồn điền đổi thửa và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp

Đến nay, toàn Thành phố đã thực hiện dồn điền đổi thửa được 79.218,6ha, diện tích đất dôi dư sau dồn điền, đổi thửa là 1.836,9ha tạo điều kiện cho các địa phương quy hoạch mở rộng các công trình phúc lợi, quy hoạch đấu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn lực thực hiện xây dựng nông thôn mới.

Thực hiện Chương trình số 02-CTr/TU ngày 26/4/2016 về "Phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016-2020"; Chỉ thị 09-CT/TU ngày 01/9/2016 của Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Đến nay, đã cấp được 617.607/621.892 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa đạt 99,31% tăng 76 giấy chứng nhận so với cuối năm 2018. Một số địa phương đã hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ nông dân như huyện Thường Tín, Phúc Thọ, Quốc Oai, Thanh Trì, Thạch Thất, Ứng Hòa, Hoài Đức và thị xã Sơn Tây. Còn lại 4.350 (chiếm 0,69%) giấy chứng nhận chưa cấp được là những trường hợp khó khăn, vướng mắc (do người đứng tên trên Giấy chứng nhận không có mặt tại địa phương, chủ đất đã chết, trong gia đình chưa thỏa thuận được di sản thừa kế, tranh chấp, khiếu kiện, chuyển nhượng không có giấy tờ, chủ đất không hợp tác kê khai,...).

Với sự chỉ đạo quyết liệt của Thành ủy, UBND Thành phố, đến nay, các huyện, thị xã đã cơ bản cấp xong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân sau dồn điền đổi thửa, tạo điều kiện cho các hộ nông dân liên doanh, liên kết, sản xuất theo hướng chuyên canh, ứng dụng khoa học kỹ thuật và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp đem lại năng suất, chất lượng, hiệu quả cao trong sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập và đời sống nông dân,...

Kết quả thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi sau dồn điền đổi thửa

Theo báo cáo của các huyện, thị xã, đến nay toàn Thành phố chuyển đổi được 38.770,5 ha sau dồn điền đổi thửa sang các mô hình sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao. Trong đó diện tích chuyển đổi sản xuất lúa chất lượng cao có diện tích lớn nhất (15.707,1 ha), tiếp đến là diện tích chuyển đổi sang cây ăn quả (6.975 ha), Rau an toàn (2.817,2 ha),... Huyện có diện tích chuyển đổi lớn là Sóc Sơn (8.334,7 ha), Ứng Hòa (6.852,6ha), Ba Vì (5.241,5 ha), Thanh Oai (3.267,2 ha), Phú Xuyên (2.830,6 ha), Quốc Oai (2.746,1 ha),...

Sau dồn điền đổi thửa, Thành phố đã chỉ đạo đẩy mạnh việc chuyển đổi vùng đất lúa kém hiệu quả sang các mô hình canh tác hiệu quả cao hơn, qua đó, giúp gia tăng giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích canh tác, nâng cao thu nhập người nông dân. Với việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, Thành phố đã hình thành nhiều vùng sản xuất nông nghiệp chuyên canh tập trung như các vùng

sản xuất lúa chất lượng cao ở hầu hết các huyện có quy hoạch sản xuất lúa như: Mỹ Đức, Ứng Hòa, Phú Xuyên, Mê Linh, Thanh Oai, Chương Mỹ, Sóc Sơn cho giá trị thu nhập tăng thêm so với sản xuất lúa truyền thống khoảng 25-30%; Vùng sản xuất Rau an toàn ở các huyện: Đông Anh, Phúc Thọ, Hoài Đức, Gia Lâm, Chương Mỹ, Đan Phượng... cho giá trị sản xuất từ 400-500 triệu đồng/ha/năm. Vùng trồng cây ăn quả ở một số xã thuộc các huyện: Đan Phượng, Hoài Đức, Thanh Oai, Chương Mỹ, Gia Lâm, Thanh Trì, Phúc Thọ với giá trị 0,5-1 tỷ/ha/năm. Nhiều địa phương đã sản xuất và xây dựng được thương hiệu cho một số giống cây ăn quả có hiệu quả kinh tế cao như: Phật Thủ, Nhãn chín muộn, Cam canh ở Hoài Đức, Bưởi Tôm vàng ở Đan Phượng; vùng trồng hoa, cây cảnh ở các huyện: Mê Linh, Đan Phượng, Thường Tín, Đông Anh, Thạch Thất với giá trị từ 0,5-1,5 tỷ/ha/năm, các vùng chăn nuôi tập trung xa khu dân cư tại các huyện như: Sơn Tây, Ba Vì, Gia Lâm, Quốc Oai, Chương Mỹ, Thanh Oai, Thanh Trì, Phúc Thọ với giá trị từ 1-2 tỷ/ha/năm; vùng nuôi trồng thủy sản hiệu quả tại một số huyện như: Thanh Trì, Phú Xuyên, Ứng Hòa, Mỹ Đức cho giá trị từ 200-300 triệu đồng/ha/năm.

Kết quả hỗ trợ các huyện xây dựng nông thôn mới của các Quận

Từ năm 2016 đến nay toàn bộ 12 quận thuộc Thành phố đã hỗ trợ các huyện xây dựng nông thôn mới với tổng kinh phí là 438,073 tỷ đồng, tăng 17 tỷ đồng so với cuối năm 2018. Trong đó Quận Thanh Xuân đã bố trí hỗ trợ 4 huyện (Ba Vì, Đông Anh, Thanh Oai, Sóc Sơn) với tổng kinh phí là 183 tỷ đồng, tiếp đến là các quận Ba Đình (67 tỷ đồng), Đống Đa (37,5 tỷ đồng), Nam Từ Liêm (31,86 tỷ đồng), Hoàng Mai (27,2 tỷ đồng), Long Biên (25 tỷ đồng),...

Kết quả huy động vốn

Tổng kinh phí huy động thực hiện Chương trình từ năm đầu năm 2016 đến hết tháng 3 năm 2019 là 39.772,1 tỷ đồng, tăng 10.908,4 tỷ đồng so với cuối năm 2018. Ngoài ra, Thành phố đã bố trí 750 tỷ đồng ủy thác cho Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội Thành phố tạo điều kiện cho các hộ vay vốn phát triển sản xuất, nâng cao đời sống của người dân.

Có thể nói, những tháng đầu năm 2019, nền nông nghiệp Thủ đô đã có những chuyển biến tích cực. Các địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn cho nông dân gieo trồng đúng lịch thời vụ; tập trung chăm sóc để cây trồng sinh trưởng, phát triển nhanh, tăng sức chống chịu sâu bệnh và điều kiện ngoại cảnh bất thuận, giảm chi phí thuốc trừ sâu; chủ động các phương án phòng, chống sâu bệnh trên cây trồng. Đồng thời thực

hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm. Việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đã có chuyển biến tích cực, các giống cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao đã được đưa vào trong sản xuất, nhiều vùng sản xuất lúa kém hiệu quả đã được chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản, rau, hoa có giá trị kinh tế cao. Việc ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến đưa cơ giới hóa, các giống tốt và chất lượng vào sản xuất được tăng cường. Ngân sách Thành phố đã quan tâm đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và dành nguồn lực đáng kể đầu tư cho xây dựng nông thôn mới. Mặt khác, các địa phương tích cực tuyên truyền vận động các doanh nghiệp và nhân dân tự nguyện đóng góp trong phong trào xây dựng nông thôn mới kết quả từ năm 2016 đến nay được 3.581,6 tỷ đồng. Các quận đã hưởng ứng phát động của Thành ủy, UBND Thành phố về chung sức xây dựng nông thôn mới, từ năm 2016 đến nay đã hỗ trợ các huyện với tổng kinh phí là 438,073 tỷ đồng, tăng 17 tỷ đồng so với cuối năm 2018, tạo điều kiện cho các huyện hoàn thiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Về nhiệm vụ trọng tâm trong 9 tháng cuối năm, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy Ngô Thị Thanh Hằng yêu cầu: „Đối với nông nghiệp, phải tập trung cho công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn châu Phi; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp theo hướng tái cơ cấu ngành, sản xuất nông nghiệp hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao; đẩy mạnh phát triển các chuỗi liên kết, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm; tăng cường công tác quản lý nhà nước trong nông nghiệp, nhất là quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi; chú trọng công tác phòng, chống thiên tai; triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch như: Chương trình mỗi xã 1 sản phẩm; kế hoạch thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã nông nghiệp giai đoạn 2018-2020...“.

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG 9 THÁNG CUỐI NĂM 2019

Về phát triển nông nghiệp: Đôn đốc, chỉ đạo các địa phương và nông dân thực hiện tốt công tác chăm sóc, phòng trừ dịch hại và bảo vệ cây trồng vụ xuân 2019. Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt kế hoạch sản xuất vụ Mùa, vụ Đông xuân năm 2019; Đẩy mạnh công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng và thực hiện tốt các chương trình, đề án mô hình trong trồng trọt: Các mô hình sản xuất lúa chất lượng cao, mô hình phát triển cây Bưởi đỏ...; Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nội dung trong kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp thành phố Hà Nội theo Quyết định số 437/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND Thành phố; Tăng cường

công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực của ngành từ Thành phố đến cơ sở: giống cây trồng, quản lý rừng; quản lý lâm sản, động vật hoang dã; vật nuôi, thú y, bảo vệ thực vật; Tăng cường công tác bảo vệ và phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, quản lý chặt chẽ các sản phẩm lâm sản và động vật quý hiếm trên địa bàn theo đúng quy định; Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị tiếp tục tăng cường giám sát và thực hiện các biện pháp phòng, chống Dịch tả lợn châu Phi và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm; Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, vệ sinh ATTP; công tác kiểm tra, giám sát dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, phát hiện sớm, báo cáo, khoanh vùng và xử lý kịp thời khi có ổ dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm xảy ra đặc biệt, đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; hoàn thành kế hoạch tiêm phòng đại trà cho đàn gia súc, gia cầm năm 2019 trên địa bàn thành phố;

Về xây dựng nông thôn mới: Tổ chức Hội nghị Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình 02 của Thành ủy nhằm đánh giá kết quả đạt được về phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân giai đoạn 2016-2020, những hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, đồng thời định hướng Chương trình sau năm 2020; Tiếp tục tập trung, tăng cường và đa dạng hóa phương pháp tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm xây dựng nông thôn mới; Tổ chức triển khai thực hiện xây dựng nông thôn mới đảm bảo chất lượng, bền vững, đồng bộ, hiệu quả, gắn kết với phát triển du lịch, phát huy và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, hiện đại hóa từng bước kết cấu hạ tầng nông thôn gắn với định hướng phát triển đô thị; Các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2019 tập trung quyết liệt xây dựng và hoàn thiện những tiêu chí còn chưa đạt, cơ bản đạt, phấn đấu năm 2019 có 30 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 20 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; Hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, công nhận 3 huyện Quốc Oai, Gia Lâm, Phúc Thọ đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018. Huyện Thạch Thất đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 và thị xã Sơn Tây hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019; Phê duyệt và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm đến năm 2020 của thành phố Hà Nội; Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành cho đội ngũ cán bộ Đảng, chính quyền, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội từ Thành phố đến cơ sở; Các quận tiếp tục nghiên

cứu quan tâm hỗ trợ các huyện ngoại thành Hà Nội xây dựng nông thôn mới theo quy định, quan tâm các huyện phấn đấu hoàn thành huyện nông thôn mới 2019 và 2020; Tập trung chỉ đạo các huyện, thị xã triển khai xây dựng xã nông thôn mới nâng cao theo Quyết định số 4212/QĐ-UBND về Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao thành phố Hà Nội giai đoạn 2018-2020. Các huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới tiếp tục xây dựng kế hoạch duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đối với huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới.

Về nâng cao đời sống nông dân: Tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến công đào tạo nghề theo Đề án Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ; Tăng cường công tác chỉ đạo đẩy nhanh tiến

độ thực hiện các Chương trình của Thành phố về giảm nghèo, về giải quyết việc làm cho lao động ở nông thôn, về chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi,... Hỗ trợ, hướng dẫn nông dân ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, liên kết đầu tư, mở rộng sản xuất để nâng cao thu nhập; Phát triển và mở rộng sản xuất trong các cụm, điểm công nghiệp, làng nghề nông thôn để giải quyết việc làm cho nông dân, thúc đẩy chuyển dịch lao động nông thôn; Hỗ trợ phát triển hệ thống dịch vụ nông thôn, đặc biệt là hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Thực hiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển hệ thống dịch vụ nông thôn, từng bước thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ, giảm dần tỷ trọng nông nghiệp./.

Ban Chỉ đạo Chương trình 02

HỢP TÁC, LIÊN KẾT SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ NÔNG SẢN



Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội phối hợp với Trung tâm Khuyến nông Quốc gia vừa tổ chức Diễn đàn Khuyến nông @ Nông nghiệp với chủ đề: "Hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp"

Phát biểu khai mạc diễn đàn, TS.Trần Văn Khởi - Quyền Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia nhấn mạnh: Liên kết sản xuất là xu thế phát triển tất yếu của nền nông nghiệp hiện đại, trong đó có liên kết giữa nông dân với nông dân, nông dân với doanh nghiệp thông qua hợp tác xã, tổ hợp tác, có sự tham gia của Nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp là hạt nhân và là mắt

xích quan trọng nhất trong chuỗi giá trị.

Theo Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội Nguyễn Xuân Đại, Hà Nội đã duy trì và hình thành 121 chuỗi liên kết an toàn thực phẩm từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm, thực phẩm nông lâm thủy sản, các chuỗi đã thu hút nhiều doanh nghiệp, HTX, hộ nông dân tham gia xây dựng chuỗi. Đã xây dựng được trên 40 nhãn hiệu được bảo hộ như gà đồi Ba Vì, vịt Vân Đình...

Tại diễn đàn, các chuyên gia, nhà quản lý, doanh nghiệp và nông dân đã trao đổi, chia sẻ về kết quả nghiên cứu, kinh nghiệm chỉ đạo sản xuất; vấn đề về tiêu thụ, xây dựng thương hiệu, nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất... Qua đó, các bên cho rằng, để thúc đẩy liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cần đẩy nhanh việc hình thành các hợp tác xã kiểu mới; thúc đẩy xây dựng các mô hình hợp tác xã liên kết theo chuỗi giá trị; đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền; thực thi đầy đủ các chính sách của nhà nước về khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp./.

Huy Hoàng

HỘI NGHỊ GIAO BAN CÂU LẠC BỘ KHUYẾN NÔNG ĐÔ THỊ



Câu lạc bộ khuyến nông đô thị vừa tổ chức Hội nghị giao ban lần 1 năm 2019 tại Hà Nội. Tham dự hội nghị có đồng chí Trần Văn Khởi - Quyền Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, đại diện Sở Nông nghiệp & PTNT, Trung tâm Khuyến nông, khuyến ngư 19 tỉnh, thành phố là thành viên trong Câu lạc bộ.

Theo báo cáo tại hội nghị, trong 03 tháng đầu năm, các thành viên trong CLB Khuyến nông đô thị đã tổ chức 451 lớp tập huấn, đào tạo huấn

luyện với trên 20.500 lượt người tham dự; triển khai mới 3 dự án, 35 mô hình, tiếp tục theo dõi, thực hiện 03 dự án, 11 mô hình đã triển khai từ năm 2018; tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Trong khuôn khổ hội nghị cũng đã diễn ra hội thảo chuyên đề "Khả năng tiếp cận và ứng dụng cách mạng công nghiệp 4.0 vào sản xuất nông nghiệp tại địa phương". Hội thảo đã được nghe ý kiến tham luận của Trung tâm Khuyến nông Thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh và tỉnh Lâm Đồng. Theo đó, để tăng khả năng tiếp cận và ứng dụng cách mạng công nghiệp 4.0 vào sản xuất nông nghiệp, các địa phương cần thực hiện đồng bộ các giải pháp về nguồn nhân lực, đất đai, cơ sở hạ tầng, tài chính, thị trường và tổ chức sản xuất. Đối với công tác khuyến nông cần chú trọng công tác thông tin tuyên truyền, đào tạo tập huấn, đặc biệt là xây dựng các mô hình nông nghiệp thông minh để dẫn dắt và lan tỏa./.

Huy Hoàng

TRIỂN KHAI QUY CHẾ "HỖ TRỢ CÁC DOANH NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU" NĂM 2019

UBND thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch số 93/KH-UBND về việc triển khai Quy chế "Hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội xây dựng và phát triển thương hiệu" năm 2019.

Kế hoạch nhằm mục đích hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội xây dựng và phát triển thương hiệu nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trên thị trường trong và ngoài nước, phù hợp với các điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế; Tạo điều kiện để các doanh nghiệp của Hà Nội xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm hướng tới sản xuất - kinh doanh bền vững, mở rộng thị trường tiêu thụ và phân phối sản phẩm.

Thu hút sự quan tâm và tham gia của các doanh nghiệp trên địa bàn đặc biệt là các doanh nghiệp thực hiện xuất nhập khẩu và sản xuất trên địa bàn; Tạo được sự chuyển biến từ nhận thức tới hành động của doanh nghiệp về phát triển và xây dựng thương hiệu mạnh cho các doanh nghiệp; Phổ biến các chính sách liên quan đến hỗ trợ và quảng bá thương hiệu cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn Thành phố.

Sở Công Thương, đơn vị tư vấn cùng các doanh nghiệp được phê duyệt hỗ trợ triển khai các nội dung: Đào tạo, tập huấn kiến thức về xây dựng và quảng bá thương hiệu; Hỗ trợ đặt tên thương hiệu; Thiết kế biểu tượng (lô gô) hoặc hệ thống các dấu hiệu nhận diện thương hiệu tương ứng cho các thương hiệu doanh nghiệp hoặc thương hiệu sản phẩm; Hỗ trợ tư vấn chiến lược xây dựng và phát triển các thương hiệu doanh nghiệp hoặc thương hiệu sản phẩm; Hỗ trợ các hoạt động truyền thông marketing, quảng bá các thương hiệu doanh nghiệp hoặc thương hiệu sản phẩm bằng các loại hình marketing như: Quảng cáo trên các phương tiện truyền thông, sản xuất phim thương hiệu, xây dựng Website, truyền thông online, in ấn các sản phẩm truyền thông cho thương hiệu doanh nghiệp/sản phẩm, quảng cáo bảng/biển, tổ chức sự kiện,...

Các Sở, ngành, quận, huyện, thị xã đề xuất các doanh nghiệp tham gia chương trình; chủ động phối hợp với Sở Công Thương tổ chức tuyên truyền quảng bá chương trình tới các doanh nghiệp./.

TX (Theo Cổng GTĐT TP Hà Nội)

BỆNH TỤ HUYẾT TRÙNG TRÂU BÒ VÀ CÁCH PHÒNG TRỊ



Bệnh tụ huyết trùng là một bệnh truyền nhiễm cấp tính, thường xảy ra vào thời điểm tháng 4 đến tháng 9, khi thời tiết thay đổi từ lạnh sang nóng và ngược lại hoặc khi gia súc thay đổi điều kiện sống, điển hình ở trâu, bò chuyển vùng.

1. Nguyên nhân gây bệnh:

Bệnh do vi khuẩn *Pasteurella* gây nên. Vi khuẩn tụ huyết trùng dễ bị tiêu diệt bởi sức nóng, ánh nắng mặt trời và chất sát trùng. Vi khuẩn bị diệt ở nhiệt độ 58⁰C trong 20 phút, 80⁰C sau 10 phút; 100⁰C chết ngay.

Trong tổ chức của động vật bệnh bị thối nát, vi khuẩn sống được 1 - 3 tháng, trong chuồng nuôi súc vật và trên đồng cỏ vi khuẩn sống hàng tháng, có khi hàng năm. Các chất sát trùng thông thường tiêu diệt vi khuẩn như: sút, vôi bột, formol.

2. Điều kiện lây lan bệnh:

* *Loài vật mắc bệnh:*

Trong tự nhiên, trâu bò dễ mắc bệnh nhất. Bệnh từ trâu, bò có thể lây sang ngựa, chó và lợn. Vì vậy, trong ổ dịch tụ huyết trùng trâu, bò cần chú ý phòng bệnh cho các loài động vật này. Bê, nghé đang bú mẹ ít mắc, trâu bò 2-3 tuổi mắc bệnh nhiều hơn trâu, bò già. Ở nước ta, trâu thường mắc bệnh nhiều và nặng hơn bò.

* *Cách nhiễm bệnh*

Bệnh tụ huyết trùng thường phát sinh vào mùa nóng ẩm, có mưa nhiều, vi khuẩn sẵn có trong đất được nước đưa lên mặt đất, dính vào rơm, cỏ và nước uống. Trâu bò ăn, uống phải vi khuẩn sẽ nhiễm bệnh.

Sau khi vào đường tiêu hoá, vi khuẩn qua niêm mạc bị tổn thương do ký sinh trùng, rơm, cỏ cứng và dị vật, chúng xâm nhập vào máu, đến hệ thống lympho ruột, hạch sau hầu làm hạch này sưng rất to. Từ đó, vi khuẩn xâm nhập vào các hạch lympho khác như hạch trước vai, hạch trước đùi làm cho các hạch này cũng sưng to và bị thủy thũng. Vì vậy trâu, bò bị bệnh tụ huyết trùng thường có biểu hiện đặc trưng là sưng hạch hầu.

Trong điều kiện bình thường, ở đa số trâu, bò khoẻ, vi khuẩn tụ huyết trùng thường sống trên niêm mạc đường hô hấp. Có tới 80% số trâu, bò khoẻ mang vi khuẩn nhưng chúng không gây bệnh, giữa vi khuẩn và súc vật có sự cân bằng sinh học. Khi gặp các yếu tố ngoại cảnh bất lợi như: thời tiết thay đổi đột ngột, thiếu thức ăn, làm việc nặng nhọc, thay đổi điều kiện sống... làm sức đề kháng của con vật giảm sút, thể cân bằng sinh học bị phá vỡ, vi khuẩn tăng cường độc lực, tăng nhanh số lượng và xâm nhập vào máu để gây bệnh.

* *Phương thức truyền lây*

Bệnh lây lan trực tiếp từ con ốm sang con khỏe thông qua tiếp xúc, chung dụng nguồn thức ăn nước uống, nhốt cùng chuồng, chăn cùng bãi chăn thả hoặc dùng chung các dụng cụ chăn nuôi. Bệnh có thể lan xa do việc mổ thịt súc vật ốm, phân tán thịt, da. Chó, mèo, chuột, côn trùng hút

* *Mùa phát bệnh*

Bệnh xảy ra rải rác quanh năm ở các vùng nóng ẩm, nhưng thường tập trung vào mùa mưa (từ tháng 4 - tháng 9).

3. Triệu chứng: Trâu, bò thường mắc bệnh ở 2 thể sau:

* *Thể cấp tính*

Thể này xảy ra phổ biến ở trâu, bò. Thời gian ủ bệnh ngắn từ 1- 3 ngày, con vật không nhai lại mệt lả, bú rớt, sốt cao đột ngột 40 - 42^oC. Các niêm mạc mắt, mũi đỏ sẫm rồi tái xám. Nước mắt, nước mũi chảy liên tục. Các hạch lâm ba đều sưng, đặc biệt là hạch dưới hầu sưng rất to, làm cho con vật lè lưỡi ra, thở khó khăn, người ta thường gọi là bệnh "trâu bò hai lưỡi" Hạch lâm ba trước vai, trước đùi sưng, thủy thũng, làm cho con vật đi lại khó khăn

Vật bệnh thể hiện hội chứng hô hấp, thở mạnh và khó khăn do viêm màng phổi, tràn dịch màng phổi.

Một số trâu, bò bị bệnh thể đường ruột, lúc đầu phân táo bón, sau đó ỉa chảy dữ dội, phân có lẫn máu và niêm mạc ruột. Bụng con vật chướng to do viêm phúc mạc và có tương dịch trong xoang bụng

Lúc sắp chết, con vật nằm liệt, đái ra máu, thở rất khó khăn, có nhiều chấm xuất huyết đỏ sẫm ở các niêm mạc. Bệnh tiến triển 3 - 5 ngày. Tỷ lệ chết 90 - 100%. Nếu bệnh chuyển sang nhiễm trùng máu thì con vật sẽ chết trong 24 - 36 giờ

* *Thể mạn tính*

Con vật mắc bệnh ở thể cấp tính, nếu không chết, bệnh sẽ chuyển thành mạn tính, vật bệnh thể hiện viêm ruột mạn tính: lúc ỉa chảy, lúc táo bón, viêm khớp làm cho con vật đi lại khó khăn, viêm phế quản và viêm phổi mạn tính.

Bệnh tiến triển trong vài tuần. Con vật có thể khỏi bệnh, các triệu chứng nhẹ dần, nhưng thường con vật gầy rạc và chết do kiệt sức.

4. Bệnh tích

Tụ huyết và xuất huyết ở niêm mạc mắt, mồm, mũi và tổ chức dưới da. Cơ thịt màu tím hồng thẫm nhiều nước. Hệ thống hạch lâm ba sưng to, thủy thũng và xuất huyết rõ nhất là hạch hầu. Tim sưng to trong xoang bao tim, màng phổi, xoang ngực và xoang bụng tích nhiều nước vàng.

5. Chẩn đoán bệnh

Dựa vào dịch tễ, triệu chứng, bệnh tích điển hình như sốt cao đột ngột, niêm mạc mắt, mũi đỏ sẫm rồi tái xám. Nước mắt, nước mũi chảy liên tục. Các hạch lâm ba sưng, đặc biệt là hạch dưới hầu

sưng rất to, làm cho con vật lè lưỡi ra, thở khó. Hạch lâm ba trước vai, trước đùi sưng, thủy thũng làm cho con vật đi lại khó khăn. Tim sưng to trong xoang bao tim, màng phổi, xoang ngực và xoang bụng tích nhiều nước vàng. Phổi viêm gan hóa từng đám

Chẩn đoán phòng thí nghiệm: Phân lập vi khuẩn gây bệnh.

6. Phòng bệnh

* *Vệ sinh phòng bệnh*

Thường xuyên vệ sinh chuồng trại, định kỳ tẩy uế, tiêu độc khử trùng. Ở bãi chăn thả và quanh khu vực chuồng nuôi, phát quang bụi rậm, khơi thông cống rãnh, thoát nước ở chỗ có vũng nước tù để hạn chế sự tồn tại của mầm bệnh trong tự nhiên.

Tăng cường sức đề kháng cho con vật bằng cách vệ sinh thức ăn, nước uống, chăm sóc sử dụng và khai thác hợp lý.

Khi có dịch xảy ra phải phát hiện kịp thời gia súc ốm để cách ly điều trị, tránh làm lây lan bệnh công bố dịch, cấm không cho vận chuyển và mổ thịt trâu, bò. Trâu, bò chết phải chôn sâu, đổ vôi bột vào hố chôn.

Toàn bộ chuồng trại, bãi chăn phải được vệ sinh, tẩy uế và trống chuồng, bãi chăn thả triệt để. Đốt rác thải và ủ phân có trộn vôi bột để tiêu diệt mầm bệnh.

* *Phòng bệnh bằng vắc xin*: Tiêm vắc xin tụ huyết trùng, liều lượng và cách dùng theo chỉ đạo của cơ quan chuyên môn.

7. Điều trị bệnh

Do bệnh thường xảy ra ở thể quá cấp và cấp tính nên cần phát hiện bệnh sớm, điều trị kịp thời mới có kết quả cao.

* *Dùng kháng sinh để điều trị bệnh*

Có thể dùng 1-2 loại kháng sinh sau đây: Streptomycin, Ampikana, Oxytetracylin, Gentamicin- Doxycyclin, Lincospecto. Kết hợp trợ sức như: Long não Cafein, Stricnin, Analgil và Vitamin B1, Vitamin C.

Trong những trường hợp cần thiết có thể truyền dịch và tăng cường chăm sóc nuôi dưỡng để vật nuôi nhanh bình phục./.

Vương Thị Chung (Theo TTKN Quốc gia)

NHÀ NÔNG & DOANH NGHIỆP CẦN BIẾT

DỰ BÁO THỜI TIẾT 10 NGÀY THÀNH PHỐ HÀ NỘI (TỪ NGÀY 21 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 04 NĂM 2019)

1. Xu thế thời tiết 10 ngày:

Trong tuần, khu vực chủ yếu chịu ảnh hưởng của vùng áp thấp nóng phía Tây có xu hướng phát triển và mở rộng sang phía Đông. Khoảng đêm 29 ngày 30, ảnh hưởng của lưỡi áp cao lạnh lục địa tăng cường, sau suy yếu và di chuyển dần sang phía Đông.

2. Dự báo chi tiết các yếu tố khí tượng:

Từ ngày 21 - 23: Đêm và sáng nhiều mây, có mưa rào và dông vài nơi, ngày nắng, có nơi nắng nóng. Gió Đông nam cấp 2 - 3.

Từ ngày 24 - 28: Mây thay đổi, ngày nắng, đêm

không mưa. Gió nhẹ.

Ngày 29, 30: Nhiều mây, có mưa vài nơi. Gió Đông nam sau chuyển Đông bắc cấp 2 - 3. Từ ngày 30, đêm và sáng trời lạnh.

Nhiệt độ trung bình: 26.5 - 27.5⁰C.

Nhiệt độ cao nhất: 34 - 36⁰C.

Nhiệt độ thấp nhất: 23 - 25⁰C.

Lượng mưa phổ biến: 15 - 30 mm.

Độ ẩm trung bình: 75 - 80%.

Tổng số giờ nắng: 40 - 45 giờ.

Theo Đài KTTV KVĐB Bắc bộ

BAN HÀNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP ĐỂ KHÔI PHỤC SẢN XUẤT VÙNG BỊ THIẾT HẠI DO THIÊN TAI, DỊCH BỆNH

UBND thành phố Hà Nội vừa ban hành Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND về việc ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Cụ thể, đối với hỗ trợ cây trồng:

Diện tích lúa thuần bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 1.000.000 đồng/ha;

Diện tích mạ lúa thuần bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 20.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 10.000.000 đồng/ha;

Diện tích lúa lai bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 3.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 1.500.000 đồng/ha;

Diện tích mạ lúa lai bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 30.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 15.000.000 đồng/ha;

Diện tích ngô và rau màu các loại thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 1.000.000 đồng/ha;

Diện tích hoa thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 1.000.000 đồng/ha;

Diện tích cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 4.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 70%, hỗ trợ 2.000.000 đồng/ha.

Hỗ trợ đối với sản xuất lâm nghiệp: Thực hiện đúng quy định tại khoản 2, Điều 5, Nghị định số 02/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất

nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh.

Hỗ trợ đối với nuôi thủy, hải sản:

Diện tích nuôi tôm quảng canh (nuôi tôm lúa, tôm sinh thái, tôm kết hợp) bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 6.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 50%, hỗ trợ 3.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ trên 50% - 70%, hỗ trợ 4.000.000 đồng/ha;

Diện tích nuôi cá truyền thống, các loài cá bản địa (mè, trôi, trắm, chép) bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 10.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 50%, hỗ trợ 5.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ trên 50% - 70%, hỗ trợ 7.000.000 đồng/ha;

Diện tích nuôi cá tra thâm canh bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 30.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 50%, hỗ trợ 15.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ trên 50% - 70%, hỗ trợ 20.000.000 đồng/ha;

Lồng, bè nuôi nước ngọt bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 10.000.000 đồng/100m³ lồng; thiệt hại từ 30% - 50%, hỗ trợ 5.000.000 đồng/100m³ lồng; thiệt hại từ trên 50% - 70%, hỗ trợ 7.000.000 đồng/100m³ lồng;

Diện tích nuôi cá rô phi đơn tính thâm canh bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 30.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 50%, hỗ trợ 15.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ trên 50% - 70%, hỗ trợ 20.000.000 đồng/ha;

Diện tích nuôi trồng các loại thủy, hải sản khác bị thiệt hại trên 70%, hỗ trợ 6.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ 30% - 50%, hỗ trợ 3.000.000 đồng/ha; thiệt hại từ trên 50% - 70%, hỗ trợ 4.000.000 đồng/ha.

Hỗ trợ đối với nuôi gia súc, gia cầm:

Thiệt hại do thiên tai:

Gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng): Gia cầm đến 28 ngày tuổi: Loại nhỏ hơn 0,2 kg/con, hỗ trợ 10.000 đồng/con; loại từ 0,2 kg/con đến dưới 0,5 kg/con, hỗ trợ 20.000 đồng/con;

Gia cầm trên 28 ngày tuổi: Loại từ 0,5 kg đến dưới 01 kg/con, hỗ trợ 26.000 đồng/con; loại từ 01 kg/con đến dưới 1,5 kg/con, hỗ trợ 31.000 đồng/con; loại từ 1,5 kg/con trở lên, hỗ trợ 35.000 đồng/con.

Lợn: Lợn đến 28 ngày tuổi, loại nhỏ hơn 05 kg/con, hỗ trợ 300.000 đồng/con; loại từ 05 kg/con đến dưới 07 kg/con, hỗ trợ 400.000 đồng/con;

Lợn trên 28 ngày tuổi: Loại từ 07 kg/con đến dưới 30 kg/con, hỗ trợ 500.000 đồng/con; loại từ 30 kg đến dưới 60 kg/con, hỗ trợ 750.000 đồng/con; lợn hậu bị từ 60 kg/con trở lên, hỗ trợ 1.000.000 đồng/con;

Lợn nái và lợn đực đang khai thác, hỗ trợ 2.000.000 đồng/con.

Bê cái hướng sữa, bò sữa: Bê cái hướng sữa đến 6 tháng tuổi, loại nhỏ hơn 60 kg/con, hỗ trợ 2.000.000 đồng/con; loại từ 60 kg/con đến dưới 110 kg/con, hỗ trợ 3.000.000 đồng/con;

Bò sữa trên 6 tháng tuổi: Từ 110 kg/con đến dưới 160 kg/con, hỗ trợ 5.000.000 đồng/con; loại từ 160 kg/con đến dưới 210 kg/con, hỗ trợ 7.500.000 đồng/con; loại từ 210 kg/con trở lên, hỗ trợ 10.000.000 đồng/con.

Trâu, bò thịt, ngựa: Đến 6 tháng tuổi, loại nhỏ

hơn 50kg/con, hỗ trợ 1.200.000 đồng/con; loại từ 50 kg/con đến dưới 80 kg/con, hỗ trợ 2.000.000 đồng/con;

Trên 6 tháng tuổi, loại từ 80kg/con đến dưới 130 kg/con, hỗ trợ 3.000.000 đồng/con; loại từ 130 kg/con đến dưới 180 kg/con, hỗ trợ 4.500.000 đồng/con; loại từ 180 kg/con trở lên, hỗ trợ 6.000.000 đồng/con.

Hươu, nai, cừu, dê: Hỗ trợ 2.000.000 đồng/con.

Thiệt hại do dịch bệnh: Hỗ trợ trực tiếp cho các hộ sản xuất có gia súc, gia cầm phải tiêu hủy bắt buộc do mắc dịch bệnh hoặc trong vùng có dịch bắt buộc phải tiêu hủy với mức hỗ trợ cụ thể như sau:

Hỗ trợ 38.000 đồng/kg hơi đối với lợn;

Hỗ trợ 45.000 đồng/kg hơi đối với trâu, bò, dê, cừu, hươu, nai;

Hỗ trợ 35.000 đồng/con gia cầm (gà, vịt, ngan, ngỗng);

Hỗ trợ 3.000 đồng/con chim cú.

Nguồn kinh phí: UBND các quận, huyện, thị xã chủ động bố trí kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách cấp mình. Trường hợp mức độ thiệt hại lớn, sử dụng vượt quá 50% nguồn dự phòng, UBND cấp huyện tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố xem xét bổ sung từ nguồn Quỹ Phòng chống thiên tai của Thành phố, dự phòng ngân sách cấp Thành phố và các nguồn hợp pháp khác (nếu có)./.

TX (TH)

CHỈ THỊ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN NĂM 2019

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Chỉ thị số 06/CT-UBND về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019.

Theo đó, Chủ tịch UBND TP yêu cầu các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố: Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2018; kiện toàn bộ máy Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các cấp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong tình hình mới; phân công cụ thể trách nhiệm từng thành viên phụ trách lĩnh vực, địa bàn. Tổ chức triển khai thu, sử dụng Quỹ Phòng, chống thiên tai đúng quy định, báo cáo UBND TP trong tháng 5/2019.

Xây dựng Kế hoạch, Phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2019 cụ thể, sát thực tế của địa phương; chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần, kinh phí theo phương châm 4-tại chỗ; thường xuyên theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, đặc biệt mưa lớn, lốc xoáy, bão mạnh, siêu bão có thể gây ra ngập

úng, đổ cây, nhất là cây to, cây cổ thụ trong khu vực nội thành, kịp thời tổng hợp, thông tin báo cáo UBND TP để chỉ đạo, xử lý, ứng phó kịp thời, đúng quy định.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng đê, kè, cống, hồ đập, các công trình phòng chống thiên tai kịp thời, phát hiện các hư hỏng, chủ động sửa chữa, khắc phục đảm bảo an toàn công trình theo phân cấp. Rà soát, tổng hợp những vùng có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất trên địa bàn, trong đó, các huyện: Chương Mỹ, Ba Vì, Quốc Oai, Thạch Thất, Sóc Sơn, Mỹ Đức cần đặc biệt lưu ý lũ rừng ngang, chủ động di dời nhân dân trong trường hợp khẩn cấp đến nơi an toàn.

Tổ chức phổ biến, tuyên truyền các quy định pháp luật về phòng, chống thiên tai trên địa bàn, để các tổ chức, nhân dân biết, chủ động ứng phó theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn tại đơn vị; UBND các quận, huyện, thị xã nâng cao trình độ, năng lực của lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm

cứu nạn, đáp ứng yêu cầu đề ra.

Tiếp tục thực hiện Chiến lược Quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020, Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng theo kế hoạch, đề án được phê duyệt.

Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (Sở Nông nghiệp & PTNT) chủ động tham mưu UBND TP chỉ đạo kịp thời, ứng phó hiệu quả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn Thành phố. Xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án chi tiết ứng phó các loại hình thiên tai theo cấp độ rủi ro. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trên địa bàn Thành phố thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2019 theo đúng chỉ đạo của Trung ương, Thành phố.

Sở Nông nghiệp & PTNT xây dựng, tổ chức thực hiện các phương án: Bổ phòng hộ đê; đảm bảo an toàn hồ đập, công trình thủy lợi; phương án phân lũ, phòng chống úng, khắc phục hậu quả phục hồi sản xuất nông nghiệp; tập trung hoàn thành công tác tu bổ, xử lý hư hỏng đê điều, hồ đập, nạo vét kênh mương đảm bảo chất lượng, tiến độ theo đúng quy định; thường xuyên kiểm

tra các tuyến đê, các công trình thủy lợi, hồ đập; phát hiện, tham mưu UBND TP chỉ đạo xử lý kịp thời những sự cố hư hỏng; tổ chức kiểm tra, rà soát vật tư, phương tiện dự trữ phòng chống thiên tai (cả về số lượng và chất lượng), có phương án bổ sung vật tư, phương tiện bảo đảm huy động kịp thời xử lý các tình huống thiên tai xảy ra; Chủ trì, phối hợp UBND các quận, huyện, thị xã, đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Đê điều, Luật Phòng, chống thiên tai, Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, ngăn chặn ngay từ khi mới phát sinh, kiên quyết không để phát sinh vi phạm mới.

Các sở, ngành Thành phố: Theo chức năng nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm phối hợp các Cơ quan Thường trực của các tiểu ban: Tiểu Ban chỉ huy Phòng chống thiên tai, Tiểu Ban Tìm kiếm cứu nạn Thành phố chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa trong phạm vi quản lý của ngành, đơn vị. Xây dựng tổ chức thực hiện kế hoạch đề ra, chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng các điều kiện bảo đảm thực hiện phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của Thành phố.../.

NT (Theo Cổng GTĐT Hà Nội)

HÀ NỘI: PHÁT TRIỂN CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG CHO CÁC SẢN PHẨM NÔNG SẢN AN TOÀN

Sở Nông nghiệp & PTNT Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch số 34/KH-SNN về phát triển chuỗi cung ứng bền vững cho các sản phẩm nông sản an toàn năm 2019-2020.

Theo đó, trong năm 2019-2020, Sở Nông nghiệp & PTNT triển khai thực hiện đồng bộ nhiều nhiệm vụ, giải pháp có hiệu quả các chỉ đạo và nhiệm vụ đặt ra của Bộ Nông nghiệp & PTNT, UBND thành phố về tái cơ cấu ngành nông nghiệp giai đoạn 2019-2020. Góp phần kiểm soát an toàn thực phẩm trong toàn bộ chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ nông lâm thủy sản được thiết lập nhằm tạo ra sản phẩm thực phẩm an toàn và đảm bảo truy xuất được nguồn gốc sản phẩm, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, sức khỏe của người tiêu dùng.

Đồng thời, Sở Nông nghiệp & PTNT cũng xây dựng và phát triển mô hình chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ nông lâm thủy sản an toàn kết hợp khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, chương trình quản lý chất lượng tiên tiến.

Cạnh đó, nâng cao nhận thức của người sản

xuất kinh doanh, đội ngũ quản lý đến người tiêu dùng về chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ nông lâm thủy sản trên địa bàn Thành phố, góp phần nhận diện, phân biệt sản phẩm đảm bảo an toàn thực phẩm. Giải quyết vấn đề đầu ra của nông sản, từng bước nâng cao chất lượng của sản phẩm, xây dựng thương hiệu, tạo giá trị gia tăng cao, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và tiến tới xuất khẩu. Duy trì và phát triển ứng dụng hệ thống thông tin điện tử sử dụng mã QR truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn thành phố.

Năm 2019 - 2020, Sở Nông nghiệp & PTNT đặt mục tiêu: 100% cán bộ quản lý an toàn thực phẩm các cấp được đào tạo tập huấn trang bị đầy đủ kiến thức để tổ chức triển khai xây dựng, phát triển chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ nông lâm thủy sản an toàn. Người sản xuất, chế biến, lưu thông, kinh doanh trong chuỗi ngành hàng được phổ biến, hướng dẫn về hợp tác, liên kết trong sản xuất tiêu thụ nông sản an toàn. Người tiêu dùng được hướng dẫn lựa chọn, nhận diện các sản phẩm thuộc chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ nông lâm thủy sản an toàn.

Duy trì, tăng mới hơn 30% so với năm 2018 chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ nông lâm thủy sản an toàn. Hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, quảng bá, giới thiệu, kết nối sản phẩm liên kết theo chuỗi. Phấn đấu 100% chuỗi liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn ứng dụng công nghệ thông tin truy xuất nguồn gốc sử dụng mã QR,

minh bạch thông tin đến người tiêu dùng. Từng bước phát triển, quản lý thương mại điện tử cho sản phẩm nông lâm sản thủy sản thực phẩm. Duy trì chuỗi đã được chứng nhận và hỗ trợ mới ít nhất 10 chuỗi áp dụng chương trình quản lý chất lượng tiên tiến HACCP./.

TX (TH)

CHUYÊN GIA GIẢI ĐÁP

TS. NGÔ VINH VIỄN - NGUYÊN VIỆN TRƯỞNG VIỆN BVTV

Câu hỏi: Vườn đào nhà tôi hiện nay đang bị rệp và sâu đục thân. Xin hỏi chuyên gia biện pháp phòng và trị bệnh?

Trả lời: Trên cây đào thường bị 2 loại rệp gây hại là rệp muội và rệp sáp. Đối với rệp muội thường gây hại trên chồi, cành và lá non. Chúng thường gây lá quăn queo và kèm theo lớp muội đen là nấm hoại sinh ăn chất bài tiết của rệp muội. Biện pháp phòng chống chủ yếu là phát hiện sớm và sử dụng thuốc hóa học. Một số thuốc có hiệu quả bao gồm: Actara 25WG, Goldra 250WG...

Đối với rệp sáp: Rệp sáp thường gây hại trên rễ, thân, cành cây. Bên ngoài rệp có lớp sáp màu trắng bao phủ. Rệp sáp ít di chuyển hoặc di chuyển rất chậm. các loại thuốc trừ sâu hóa học thường không thấm qua được lớp sáp trên cơ thể của rệp nên ít có tác dụng với chúng. Sử dụng

dầu khoáng dùng trong bảo vệ thực vật như: SK Enspray 99 EC, DS 98.8 EC...Dầu khoáng sẽ bịt lỗ thở của rệp và gây chết. Biện pháp này rất an toàn với người và môi trường.

Đối với sâu đục thân: Sâu đục thân trưởng thành chính là con xén tóc và sâu non đục vào thân, cành và đùn ra ngoài qua lỗ đục như là mùn cưa. Khi xén tóc vũ hóa ở vụ xuân thì bắt bằng tay vào buổi sáng sớm là tốt nhất. Hoặc sau tết sử dụng thuốc trừ sâu trộn với đất sét hòa thành dung dịch xên xệt và quét vào thân, cành cây để hạn chế xén tóc đẻ trứng và diệt sâu non là biện pháp chủ động và hữu hiệu nhất. Khi đã thấy mùn cưa đùn ra từ thân hoặc cành cây là sâu non đã đục vào rồi thì có thể dùng bọm tiêm đưa thuốc trừ sâu vào lỗ đục và dùng đất sét bít lại cũng diệt được sâu./.

GƯƠNG SẢN XUẤT ĐIỂN HÌNH

CÔ GÁI 9X VÀ NIỀM TRẦN TRỞ VỚI CÂY DƯỢC LIỆU



Sau 12 năm đội tóc giả đi khắp các bệnh viện lớn nhỏ để chữa bệnh rụng tóc và rồi cô gái 9X – Nguyễn Thị Thu đã tìm lại mái tóc cho chính mình

chỉ với các loại cỏ cây, từ đó cô bén duyên với cây dược liệu. Để cây dược liệu không chỉ lên xanh tốt trong môi trường tự nhiên mà còn giúp nâng cao thu nhập cho nhiều người có hoàn cảnh khó khăn tại mảnh đất quê hương là niềm trần trở bấy lâu nay của cô gái 9X này.

Thôn Đan Nhiễm, xã Khánh Hà, huyện Thường Tín có nghề mổ lợn nên các chị em của Thu đều ở nhà chạy chợ. Sinh ra trong một gia đình có 6 chị em, là người duy nhất được học hành đầy đủ nên Thu cũng là niềm hy vọng của cả nhà. Khoảng năm 2000-2001, không hiểu sao Thu bị rụng tóc rất nhiều. Đã đi khắp các bệnh viện lớn, nhỏ, tìm đến không biết bao nhiêu thầy lang mà tóc của cô vẫn rụng trơ trụi. Cho đến 1 ngày năm 2012, mẹ cô

nghe tin có một thầy lang dưới Thái Bình rất giỏi, 2 mẹ con lặn lội tới nhà thầy chữa bệnh. Nghe Thu trình bày xong, ông đi lấy cho cô một túi với những loại cây quen thuộc: Bồ kết, hương nhu, sả, cỏ mần trầu... Chẳng ngờ chỉ sau một năm, tóc Thu đã mọc xanh trở lại. Trong quá trình đi chữa bệnh Thu đã thấy rất nhiều các bài thuốc dân gian Việt Nam đang bị mai một và càng xót xa hơn khi các loại thuốc quý của Việt Nam bị bán sang Trung Quốc với giá rẻ mạt.

Sau nhiều đêm trăn trở, chứng kiến thực trạng người dân quê mình bỏ ruộng không cấy, Thu đã đi đến một quyết định, một bước ngoặt trong đời, đó là từ bỏ công việc với vị trí và mức lương hấp dẫn, để quyết tâm đưa cây dược liệu về địa phương.

Khởi nghiệp với số vốn ít ỏi chỉ 30 triệu đồng cộng với sự phản đối kịch liệt của gia đình, nhưng với nhiệt huyết của tuổi trẻ, Thu vẫn quyết tâm thành lập công ty TNHH SX và TM ATK Việt Nam. Ban đầu là đi “buôn” rau chùm ngây. Song sớm nhận thấy việc bán rau ăn thì chỉ giải quyết được phần lá non, còn đám lá già bị vất bỏ làm phân, Thu xót xa như chính mình vừa mất của. Thời điểm đó (năm 2015) bà con nông dân Thanh Hoá ồ ạt trồng cây chùm ngây, không có chỗ tiêu thụ nên đổ bỏ. Thu đã về tận nơi tìm hiểu và tính phương án giúp đỡ bà con. Không ngờ về đến nơi, bà con cho không hàng chục héc ta, nghe vậy càng thấy tiếc. Thu nghĩ thuốc nam vẫn phơi khô để dùng dần được nên đã đưa chùm ngây từ Thanh Hoá ra Đông Anh (Hà Nội) để thuê một công ty chuyên về dược liệu sấy và làm trà. Không đủ tiền thuê nhân viên, chỉ đủ tiền thuê 1 nhân viên kế toán, hai vợ chồng Thu lúc là nhân viên ship hàng, lúc là nhân viên đóng gói, lúc là nhân viên phát triển thị trường lúc là Giám đốc.

Xác định để phát triển cây dược liệu phải hướng tới sơ chế, chế biến mới nâng cao được cạnh tranh của sản phẩm. Vì vậy, năm 2016, Thu đã mở rộng sản xuất, xây dựng xưởng trên diện tích 140m² và vay tiền để đầu tư máy móc: máy sấy lạnh, máy sao trà, máy nghiền, máy đóng trà sơ khai. Thu liên kết vùng nguyên liệu với 3 hộ dân xã Chương Dương, huyện Thường Tín với tổng diện tích là 2ha. Những hộ trồng cây dược liệu cho Thu đều là những phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện Thường Tín. Bà Phạm Thị Thoa – xã Chương Dương cho biết, việc chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng Chùm ngây cho thu nhập cao gấp 3 – 4 lần lại không vất vả bón phân và phun thuốc trừ sâu như trồng lúa. Bên dưới gốc cây Chùm ngây còn có thể trồng có cỏ nhỏ nổi, cút lợn... tăng thêm thu nhập.

Năm 2018, Thu mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ trồng lúa sang trồng các loại cây thảo dược có giá trị kinh tế cao hơn, hình thành 1,5ha vùng nguyên liệu theo định hướng thuận tự nhiên; diện tích kho xưởng mở rộng lên 400m², máy móc phục vụ sản xuất bao gồm máy sấy lạnh, máy sao trà, máy nghiền, máy đóng trà bằng mắt thần, máy đóng trà YD11, máy sấy đa năng tích hợp chức năng hấp sấy, kho lạnh bảo quản của tổ chức Thrive Hoa Kỳ. Sản phẩm của Thu đa dạng hơn, bao gồm: trà Chùm ngây, trà Đinh lăng, trà Cà gai leo, dầu gội thảo dược, .. đều được sản xuất theo chu trình khép kín từ trồng nguyên liệu cho đến sản xuất. Sản phẩm trà được đặt tên “Tâm An” bởi Thu luôn tâm niệm phải mang cái Tâm của người sản xuất để đưa đến sự bình an cho người tiêu dùng.

Trong quá trình gây dựng sự nghiệp với cây dược liệu, Thu đã gặp không ít những khó khăn và thất bại, nhưng với trăn trở tạo nên những sản phẩm thảo dược tốt nhất cho người Việt, đồng thời giúp nâng cao thu nhập cho những người gặp hoàn cảnh khó khăn, cô gái 9X với phong cách hoạt bát, năng nổ ấy đã không ngừng nỗ lực. Hiện cơ sở sản xuất thảo dược Tâm An giải quyết việc làm cho 9 lao động thường xuyên và 25 lao động thời vụ với mức lương bình quân 4 triệu đồng/ tháng. Bà Nguyễn Thị Bình – một trong chín lao động thường xuyên vui vẻ chia sẻ: “Chồng và hai đứa con tôi đều mắc tâm thần. Tôi làm cho cô Thu vừa có lương, vừa được đóng bảo hiểm. Chứ làm ruộng đói lắm”.

Vừa qua, Thu đã tổ chức thành công buổi lễ trao tặng cây giống và mở lớp tập huấn về trồng cây dược liệu miễn phí cho 12 hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn xã Khánh Hà để sản xuất. Tổng giá trị trao tặng cho mỗi hộ là 9 triệu đồng/ hộ. Sau khi thu hoạch, Công ty TNHH SX và TM ATK Việt Nam là đơn vị trực tiếp thu mua và bao tiêu cây dược liệu cho các hộ.

Với sự nỗ lực của mình trong quá trình công tác, Nguyễn Thị Thu, đã vinh dự được nhận nhiều danh hiệu, phần thưởng cao quý như: cá nhân có thành tích xuất sắc, Chủ doanh nghiệp kinh doanh giỏi trên địa bàn xã Khánh Hà năm 2017 của Ủy ban nhân dân xã; Giải nhất cuộc thi Vietfarm, Chủ tịch UBND huyện Thường Tín tặng bằng khen Người tốt việc tốt năm 2018 ... Song, đối với Thu, phần thưởng lớn nhất chính là sự tin tưởng, yêu mến của khách hàng đã dành cho sản phẩm trà Tâm An mà cô dày công vun đắp./

Nguyễn Thị Lương

Đối với mặt hàng lương thực: Giá một số mặt hàng lương thực trên thị trường Hà Nội hiện như sau: Gạo tẻ thường Khang Dân giữ ở mức 11.000 - 12.000 đ/kg, gạo Xi dẻo có giá 12.000 - 13.000 đ/kg, gạo Bắc thơm số 7 có giá phổ biến từ 14.000 - 15.000 đ/kg, gạo tám Hải Hậu có giá dao động từ 17.000 - 18.000 đ/kg, gạo nếp cái hóa vàng có giá từ 26.000 - 28.000 đ/kg; đậu xanh có vỏ giá từ 42.000 - 45.000 đ/kg, đậu xanh tách vỏ có giá từ 50.000 - 55.000 đ/kg, đậu đen giá từ 46.000 - 50.000 đ/kg, lạc nhân giá bán vẫn phổ biến từ 48.000 - 50.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng thực phẩm: Ngay sau thông tin nhiều địa phương công bố hết dịch tả lợn châu Phi, cộng thêm ổ dịch không phát sinh thêm ở tỉnh, thành mới, giá lợn hơi đã khởi sắc ở khắp mọi miền. Tại Hà Nội, giá lợn những ngày qua liên tục tăng và hiện tại đã chạm mốc 42.000 - 45.000 đ/kg, tăng 10.000 - 12.000 đ/kg so với tuần trước. Song song với đó, giá bán lẻ các mặt hàng thịt lợn tại các chợ cũng đã phục hồi trở lại. Thịt mỡ sấn có giá từ 80.000 - 85.000đ/kg; thịt ba chỉ giá từ 85.000 - 90.000đ/kg, thịt bò giá bán vẫn dao động từ 260.000 - 280.000 đ/kg; Bên cạnh đó giá bán lẻ các mặt hàng gia cầm, thủy cầm phổ biến như sau: Gà ta hơi giá từ 100.000 - 120.000 đ/kg, gà công nghiệp nguyên con làm sẵn bán từ 55.000 - 60.000đ/kg. Sau chuỗi thời gian dài giá trứng gia cầm luôn trong tình trạng rẻ kỷ lục và khó tiêu thụ thì vài ngày trở lại đây giá trứng lại tăng nhanh. Giá trứng hiện tăng khoảng 500 - 600 đồng/quả so với thời điểm sau Tết nguyên đán.

Cụ thể, trứng vịt loại quả to giá tăng thêm 500 đồng/quả lên 2.500 - 2.800 đồng/quả, loại nhỏ hơn giá 2.200- 2.500 đồng/quả; trứng gà ta từ 4.500 - 5.000 đồng/quả; trứng gà công nghiệp có giá từ 1.800 - 2.000 đồng/quả; trứng vịt lộn giá dao động từ 3.200 - 3.500 đồng/quả... Đối với các mặt hàng thủy, hải sản phổ biến như sau: Cá trắm giá từ 60.000 - 65.000 đ/kg, Cá rô phi giá 40.000 - 45.000 đ/kg, cá chép từ 55.000 - 60.000đ/kg, ngao giá 18.000 - 20.000 đ/kg.

Đối với các mặt hàng rau, củ, quả: Vào thời điểm giao mùa, sản lượng các loại rau củ quả trồng tại Hà Nội và các tỉnh vùng ven giảm mạnh. Do đó, trong thời gian vừa qua giá các mặt hàng rau, củ quả đã và đang có xu hướng tăng. Rau muống có giá từ 5.000 - 6.000đ/mớ, rau mùng tơi, rau ngót giá 6.000 - 7.000đ/mớ, cà chua dao động ở mức từ 18.000 - 20.000đ/kg, bí đao giá từ 18.000 - 22.000đ/kg, dưa chuột giá 14.000 - 16.000 đ/kg, su su có giá 8.000 - 10.000 đ/kg,... Đối với những mặt hàng trái cây giá bán ổn định như sau: Dưa hấu có giá từ 15.000 - 18.000đ/kg, hồng xiêm có giá từ 40.000 - 45.000 đ/kg, xoài Thái giá từ 35.000 - 40.000đ/kg, quýt Sài Gòn giá từ 50.000-55.000đ/kg, thanh long ruột trắng có giá 20.000 - 25.000 đ/kg,...

Về vật tư nông nghiệp: Giá bán các mặt hàng vật tư nông nghiệp hiện giữ ổn định. Đạm urê ngoại có giá từ 8.500 - 9.500 đ/kg, NPK Văn Điển 5.10.3 giá bán 4.200 - 4.700 đ/kg, Kali giá 9.000 - 10.000 đ/kg; lân Văn Điển có giá 3.800 đ/kg./.

TX (TH)

* Thị trường thế giới

SẢN LƯỢNG VÀI THIÊU TRUNG QUỐC DỰ BÁO GIẢM MẠNH

Theo Bộ Công thương, các thông tin từ Trung Quốc cho thấy tổng sản lượng vải thiêu ở đảo Hải Nam sẽ giảm mạnh trong năm nay.

Cụ thể, theo đánh giá của Công ty TNHH Phát triển Nông nghiệp Sinh thái Hải Nam Wushen, sản lượng loại vải thiêu Concubine Smile (dự kiến được bán trên thị trường từ 10/5) sẽ giảm 50 - 60%; sản lượng loại vải Lychee King (dự kiến sẽ bắt đầu bán từ 20/5) có thể sẽ giảm 60 - 70%.

Như vậy, tổng sản lượng vải thiêu Hải Nam năm nay sẽ thấp hơn năm ngoái. Do đó, giá vải ở

Trung Quốc (thường cao vào đầu mùa sau đó giảm dần) năm nay nhiều khả năng sẽ kéo dài thời gian cao như lúc đầu mùa.

Hiện vải Lychee King đang ra hoa. Loại này thường cần nhiệt độ thấp lúc ra hoa, nhưng năm nay nhiệt độ ở Hải Nam nhìn chung khá cao, ảnh hưởng tới lượng hoa và lượng trái đậu. Tuy nhiên, chất lượng trái vải (hương vị, kích cỡ) dự báo sẽ không bị ảnh hưởng./.

TX (Theo Báo NNVN)

GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN - VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MỐI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 4 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tố Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Lúa Khang Dân	loại 1	7.200	7.600		7.300	8.000	7.000	8.000	8.000	7.500	7.800
2	Gạo Khang Dân	loại 1	11.500	12.000	11.000	12.000	12.000	11.000	12.500	12.000	12.000	11.500
3	Gạo bắc thơm	loại 1	14.000	15.000	14.000	15.000	15.000	14.500	15.500	15.500	15.000	15.000
4	Gạo Xi 23	loại 1	12.000	13.000	12.000	12.500	13.000	12.500	13.500	12.500	12.500	12.500
5	Gạo Điện Biên	loại 1	15.500	17.500	16.500	15.500		16.000	17.500	17.500	17.000	17.000
6	Gạo Hải Hậu	loại 1	17.000	18.000	16.000	15.500		15.500	17.500	15.500	16.500	16.500
7	Gạo tám Thái	loại 1	18.500	20.000	18.000	16.500		18.000	20.000	18.000	20.000	18.000
8	Gạo nếp cái hoa vàng	loại 1	25.000	27.000	26.000	25.000	27.000	27.000		27.000	28.000	27.000
9	Gạo nếp cẩm	loại 1	32.000	32.000	30.000	30.000				30.000	31.000	30.000
10	Đậu tương	loại 1	25.000	24.000	22.000	22.000	24.000	23.000	27.000		23.000	23.000
11	Đậu xanh có vỏ	loại 1	40.000	45.000		40.000	44.000	43.000	46.000		42.000	44.000
12	Lạc nhân	loại 1	50.000	50.000	50.000	50.000		50.000	55.000	50.000	50.000	52.000
13	Đậu đen	loại 1	50.000	46.000	46.000	45.000	50.000	45.000	55.000	50.000	46.000	50.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 4 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Thịt lợn móng sấn	loại 1	70.000	75.000	70.000	68.000	70.000	65.000	75.000	70.000	70.000	70.000
2	Thịt lợn nạc thăn	loại 1	75.000	75.000	75.000	75.000	75.000	70.000	80.000	70.000	75.000	
3	Thịt lợn ba chỉ	loại 1	70.000	80.000	80.000	80.000	80.000	75.000	85.000	80.000	75.000	75.000
4	Thịt bò thăn	loại 1	270.000	270.000	250.000	250.000	260.000	240.000	280.000	260.000	240.000	270.000
5	Thịt bò móng	loại 1	240.000	250.000	240.000	240.000	250.000	220.000	250.000	250.000	230.000	250.000
6	Gà ta hơi	loại 1	100.000	120.000	100.000	95.000	110.000	95.000	130.000	120.000	110.000	110.000
7	Gà ta nguyên con làm sẵn	loại 1	120.000	140.000	120.000	120.000	150.000	140.000	150.000	140.000	130.000	130.000
8	Gà công nghiệp hơi	loại 1	35.000	45.000	35.000	35.000	36.000	38.000	45.000			
9	Gà CN nguyên con làm sẵn	loại 1		60.000	50.000	55.000	60.000	55.000	70.000	60.000	60.000	
10	Vịt hơi	loại 1	48.000	47.000	45.000	46.000	45.000	44.000	55.000	52.000	50.000	48.000
11	Vịt nguyên con làm sẵn	loại 1	70.000	75.000	75.000	70.000	70.000	68.000	80.000	70.000	75.000	70.000
12	Ngan hơi	loại 1	56.000	60.000	58.000	55.000	56.000		65.000	70.000	70.000	65.000
13	Ngan nguyên con làm sẵn	loại 1	76.000	80.000	78.000	75.000	85.000	78.000	90.000	80.000	80.000	80.000
14	Cá chép > 1kg	loại 1	60.000	65.000	60.000	55.000	60.000	60.000	70.000	60.000	70.000	60.000
15	Cá trắm > 2kg	loại 1	70.000	75.000	62.000	65.000	70.000	65.000	75.000	75.000	70.000	70.000
16	Cá quả	loại 1	90.000	120.000	70.000	100.000	100.000	110.000	120.000	100.000	120.000	100.000
17	Ngao	loại 1	18.000	18.000	20.000	15.000	18.000	17.000	20.000	17.000	18.000	18.000
18	Tôm sú	loại 1		400.000	380.000	380.000	450.000		450.000	380.000	360.000	360.000
19	Cua đồng	loại 1	160.000	170.000	150.000	140.000	150.000	140.000	170.000	150.000	170.000	160.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG HOA, RAU, CÚ, QUẢ TẠI CÁC CHỢ ĐẦU MŨI THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 18 tháng 4 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

tt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Chợ Yên Mê Linh	Chợ Hà Đông	Chợ Nghệ Sơn Tây	Chợ Vân Đình Ứng Hoà	Chợ Phùng Đan Phượng	Chợ Vôi Thường Tín	Chợ Cầu Diễn Nam Từ Liêm	Chợ Ngọc Lâm Long Biên	Chợ Tô Đông Anh	Chợ Tả Thanh Oai Thanh Trì
1	Cam sành	loại 1	40.000	45.000	45.000	40.000	45.000	40.000	50.000	40.000	45.000	45.000
2	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	15.000	18.000	16.000	15.000	15.000	15.000	20.000	18.000	17.000	16.000
3	Thanh long	loại 1	30.000	35.000	28.000		35.000	30.000	40.000	35.000	30.000	30.000
4	Xoài cát chu	loại 1	40.000	45.000	40.000	40.000	45.000	40.000	50.000	45.000	45.000	45.000
5	Dứa (quả)	loại 1	6.000	8.000	7.000	6.000	8.000	6.000	10.000	8.000	7.000	8.000
6	Ổi	loại 1	25.000	25.000	20.000	20.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000	25.000
7	Quýt Sài Gòn	loại 1	45.000	55.000	45.000	45.000		40.000	60.000	45.000	45.000	45.000
8	Dưa lê	Loại 1	25.000	28.000	25.000		30.000		35.000	30.000		25.000
9	Hồng xiêm	loại 1	35.000	40.000	40.000	35.000	40.000	40.000	50.000	40.000	40.000	35.000
10	Cà chua	loại 1	15.000	18.000	15.000	14.000	15.000	15.000	20.000	16.000	15.000	15.000
11	Bí đao	loại 1	12.000	14.000	12.000	12.000	14.000	10.000	15.000	14.000	13.000	14.000
12	Khoai tây	loại 1	12.000	15.000	12.000	13.000	12.000	10.000	15.000	15.000	14.000	12.000
13	Rau cải ngọt	loại 1	15.000	18.000		15.000	18.000	15.000	20.000	18.000	17.000	18.000
14	Mướp hương	loại 1	20.000	25.000	22.000	18.000	20.000		25.000			20.000
15	Đậu cô ve	loại 1	14.000	15.000	10.000	10.000	13.000	10.000	15.000	15.000	12.000	12.000
16	Dưa chuột	loại 1	12.000	15.000	13.000	14.000	13.000	12.000	15.000	14.000	12.000	13.000
17	Rau dền (mớ)	loại 1		4.000	3.000	3.000	3.000	3.000	3.000		3.000	4.000
18	Rau muống (mớ)	loại 1	4.000	5.000	5.000	4.000	5.000	4.000	6.000	5.000	4.000	6.000
19	Hoa hồng đỏ (bông)	loại 1	4.000	5.000	4.000	4.000	5.000	4.000	5.000	4.000	4.000	4.000
20	Hoa ly hồng (cành)	loại 1	28.000	30.000	28.000	27.000	30.000	30.000	35.000	30.000	30.000	28.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	loại 1	4.000	5.000	5.000	5.000	5.000	5.000	6.000	5.000	5.000	5.000

**GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM
TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC**
Ngày 18 tháng 4 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Bắc Giang	Hải Dương
1	Thóc tẻ (KD, Q5)	loại 1	7.200	7.000	7.500
2	Gạo Xi 23	loại 1	11.000	11.000	11.500
3	Đậu tương	loại 1	24.000	24.000	24.000
4	Đậu xanh tách vỏ	loại 1	55.000	50.000	55.000
5	Lạc nhân	loại 1	48.000	50.000	48.000
6	Miến dong	loại 1	70.000	70.000	70.000
7	Thịt lợn hơi	loại 1	37.000	38.000	38.000
8	Thịt mông sẵn	loại 1	70.000	65.000	70.000
9	Gà Tam hoàng hơi	loại 1	70.000	72.000	70.000
10	Gà ta hơi	loại 1	110.000	100.000	110.000
11	Gà Ai cập hơi	loại 1	80.000	80.000	80.000
12	Vịt hơi	loại 1	50.000	46.000	47.000
13	Thịt bò thăn	loại 1	250.000	250.000	250.000
14	Trứng gà ta (quả)	loại 1	3.000	3.500	3.100
15	Trứng chim cút (10 quả)	loại 1	7.500	7.000	7.000
16	Tôm sú	loại 1	450.000	450.000	450.000
17	Cá quả	loại 1	100.000	100.000	100.000

GIÁ CÁC MẶT HÀNG RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH MIỀN BẮC

Ngày 18 tháng 4 năm 2019

(ĐVT: đ/kg)

stt	Mặt hàng và quy cách	Loại	Sơn La	Bắc Giang	Hải Dương
1	Dưa hấu Miền Nam	loại 1	14.000	15.000	15.000
2	Chôm chôm	loại 1	35.000	40.000	40.000
3	Xoài Thái	loại 1	40.000	40.000	40.000
4	Dưa bở	loại 1	20.000	20.000	20.000
5	Nho Ninh Thuận	loại 1	85.000	80.000	85.000
6	Cà rốt	loại 1	15.000	15.000	15.000
7	Hành tây	loại 1	15.000	15.000	15.000
8	Khoai tây	loại 1	14.000	12.000	12.000
9	Cà chua	loại 1	18.000	15.000	18.000
10	Bắp cải	loại 1	7.000	7.000	7.000
11	Chanh quả tươi	loại 1	25.000	25.000	25.000
12	Tỏi ta khô	loại 1	50.000	50.000	50.000
13	Dưa chuột	loại 1	15.000	12.000	15.000
14	Rau cải mớ (mớ)	loại 1	6.000	5.000	6.000
15	Hành củ ta khô	loại 1	60.000	60.000	60.000
16	Rau cần (mớ)	loại 1	6.000	7.000	6.000

DỰ BÁO

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Kinoko Thanh Cao Đại diện: Dương Thị Thu Huệ	Thôn Đốc Kính, xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, Hà Nội ĐT:0904.684.113	Công ty là đơn vị đầu ngành trong việc nghiên cứu - phát triển các giống nấm Việt, áp dụng những công nghệ nuôi trồng nấm của Nhật Bản vào điều kiện nuôi trồng nấm của Việt Nam và góp phần phổ biến các kĩ thuật này cho nông dân trồng nấm ở Việt Nam. Sản phẩm nấm kim châm chiếm 95% tổng sản lượng của công ty. Ngoài ra còn có nấm sò, nấm linh chi, nấm đầu khỉ. Hiện tại giá bán nấm kim châm tại các siêu thị từ 17.500 - 18.500 đ/gói (loại 150g).
2	Công ty cổ phần Biovegi Việt Nam Đại diện: Ngô Thị Thu Hằng	Ngõ 140 Hạ Đình, quận Thanh Xuân, Hà Nội ĐT:0243.785.5444	Chuyên cung cấp trái cây nhập khẩu. Công ty đã được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với lĩnh vực kinh doanh trái cây.
3	Công ty cổ phần Thương mại Bảo Tín Hoàng Gia Đại diện: Ngô Đức Toàn	Số 13, ngõ 46, đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, Hà Nội ĐT: 0904.929.468	Chuyên cung cấp trái cây các loại. Công ty có hệ thống cửa hàng kinh doanh trái cây đã được cấp chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
4	Hợp tác xã hồng xiêm Xuân Đình Đại diện: Nguyễn Thị Gấm	Phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội ĐT: 0985.081.592	Chuyên cung cấp hồng xiêm Xuân Đình. Hồng xiêm vỏ màu vàng đất, khi chín quả có hương thơm và vị ngọt đặc biệt.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Văn Duy	Xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0982.537.646	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mê Linh và các vùng lân cận.
2	Cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Nguyễn Thị Loan	Xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0973.711.574	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mê Linh và các vùng lân cận.
3	HTX Nông nghiệp Hát Môn Đại diện: Trần Đăng Quyền	Xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0344.111.965	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.
4	Cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp Đại diện: Đình Thị Tuyết	Xã Xuân Phú, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0392.696.183	Chuyên cung cấp các loại vật tư nông nghiệp. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hộ trồng hoa Đại diện: Nguyễn Thị An	Xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0988.857.052	Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại hoa cắt cành. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mê Linh và các vùng lân cận.
2	Hộ trồng hoa Đại diện: Trần Thị Trang	Xã Đại Thịnh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0989.934.804	Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại hoa cắt cành. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mê Linh và các vùng lân cận.
3	Hộ trồng hoa Đại diện: Tăng Văn Thanh	Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, Hà Nội ĐT: 0988.360.687	Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại hoa cắt cành. Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Mê Linh và các vùng lân cận.
4	Hộ trồng hoa Đại diện: Đỗ Văn Hải	Xã Cẩm Đình, huyện Phúc Thọ, Hà Nội ĐT: 0948.287.464	Chuyên bán buôn, bán lẻ các loại hoa như hoa hồng, thược dược, đồng tiền... Thị trường tiêu thụ rộng khắp huyện Phúc Thọ và các vùng lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Hải Anh	Cụm 6, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0978.175.095	Chuyên cung cấp vịt, gà thương phẩm phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
2	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Mai Văn Bạo	Thôn Đặng Xá, xã Vạn Điểm, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0976.730.138	Chuyên cung cấp bò thịt phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Vũ Bá Chúc	Thôn Ba Lãng, xã Dũng Tiến, huyện Thường Tín, Hà Nội ĐT: 0397.717.396	Chuyên cung cấp vịt thương phẩm phục vụ khu vực huyện Thường Tín và một số khu vực lân cận.
4	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Bình	Thôn Yên Ninh, xã Hiền Ninh, huyện Sóc Sơn, Hà Nội ĐT: 0383.035.672	Chuyên cung cấp lợn thịt, lợn giống phục vụ khu vực huyện Sóc Sơn và một số khu vực lân cận.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC LÀNG NGHỀ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Cơ sở sản xuất hương Đại diện: Nguyễn Văn Trọng	Xã Văn Hoàng, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT: 0975.529.986	Chuyên cung cấp các sản phẩm hương thắp với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng). Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Cty TNHH Mây tre đan Hùng Việt Đại diện: Trần Thị Thảo Yến	Xã Phú Túc, huyện Phú Xuyên, Hà Nội ĐT:0988.743.655	Chuyên cung cấp, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm mây tre đan với số lượng lớn theo đơn đặt hàng (đảm bảo chất lượng). Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
3	Công ty CP Sản xuất gốm sứ Thăng Long Đại diện: Trần Ngọc Hưng	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT:0912.408.388	Kinh doanh sản phẩm đồ gốm sứ các loại đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.
4	Công ty TNHH Tập đoàn gốm sứ Bát Tràng Đại diện: Huỳnh Phương Thảo	Xã Bát Tràng, huyện Gia Lâm, Hà Nội ĐT:0963.432.234	Kinh doanh sản phẩm đồ gốm sứ các loại đảm bảo chất lượng. Thị trường tiêu thụ rộng khắp Hà Nội và các tỉnh, thành trong cả nước.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

tt	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Ngành nghề sản xuất, kinh doanh
1	Hợp tác xã chăn nuôi Yên Lợi Đại diện: Nguyễn Việt Hùng	Xã Yên Lợi, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định ĐT: 0983.825.964	Hợp tác xã đã tổ chức chuỗi sản xuất và kinh doanh thịt lợn đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, từ khâu chăn nuôi đến giết mổ và cung ứng sản phẩm. HTX đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
2	Trang trại chăn nuôi Hiền Thục Đại diện: Nguyễn Văn Thục	Xã Trực Thái, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định ĐT: 0949.286.870	Chuyên cung cấp thịt lợn hữu cơ, thịt lợn thảo dược. Trang trại đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh thú y.
3	Trang trại chăn nuôi Đại diện: Nguyễn Văn Thọ	Thị trấn Rạng Đông, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định ĐT: 0912.137.419	Chuyên cung cấp thịt lợn. Trang trại chăn nuôi lợn đã đạt các tiêu chí của quy trình VietGAHP.
4	Công ty TNHH Công Phượng Đại diện: Nguyễn Văn Công	Xã Hải Xuân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định ĐT: 0915.304.479	Chuyên cung cấp trứng gà sạch, trứng vịt chăn nuôi theo tiêu chuẩn VietGAHP. Công ty đã được cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.